TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 75/2019/HS-ST
Ngày 29 - 11 -2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Bà Trần Thị Mai Dung

2.Bà Phạm Thị Ngọc Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Trần Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Duy K - sinh ngày 05 tháng 9 năm 1983 tại thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKNKTT: Khu 6, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ và chỗ ở hiện nay: Khu 5, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Anh T - sinh năm 1958 và bà Dương Thị A - sinh năm 1958; bị cáo có vợ là M Hồng H - sinh năm 1983 và 02 con, con lớn sinh năm 2006 và con nhỏ sinh năm 2008; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tại Bản án số 79/2015/HSST ngày 16/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội xử phạt Lê Duy K 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (Đã được xóa án tích); Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/7/2019, chuyển tạm giam ngày 20/7/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

+Bị hại:

1.Chị Hoàng Thị Thanh M - sinh năm 1980

Trú tại: Khu 10, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2.Bà Chu Thị N - sinh năm 1967.

Trú tại khu 1, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt, có đơn đề nghị

xét xử vắng mặt).

3. Chị Chu Vân O - sinh năm 1983.

Trú tại: Khu 2, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

4. Ông Nguyễn Xuân M - sinh năm 1956.

Trú tại: khu 5, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt)

+Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Minh Đ - sinh năm 1989.

Trú tại khu 5, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2.Ông Nguyễn Văn Đ - sinh năm 1968.

Trú tại: Khu 5, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt)

3. Ông Lê Anh T, sinh năm 1958

Trú tại: khu 5, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

4.Chị Mai Hồng H - sinh năm 1983

Trú tại: Khu 5, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

5.Anh Lương Công C - sinh năm 1986

Trú tại: Khu 1, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 11/7/2019, Lê Duy K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển kiểm soát 19S1-102.04 từ nhà đi đến địa bàn huyện B, tỉnh Phú Thọ để trộm cắp tài sản. Khi đi K mang theo 01 con dao chuôi gỗ và 01 đoạn kim loại hình tròn một đầu đập dẹt dài 30 cm (K gọi đây là chiếc xà cầy) để trong cốp xe của mình. Khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày K đi đến nhà chị Hoàng Thị Thanh M ở khu 10, xã N, huyện B, tỉnh Phú Thọ, thấy nhà chị M cửa khóa không có người ở nhà nên K dựng xe máy trước cổng nhà chị M, mở cốp xe lấy chiếc xà cầy phá khóa cổng đi vào phía hiên nhà chị M, K tiếp tục dùng chiếc xà cầy phá khóa cửa chính (cửa vào gian số 3 và 4 của ngôi nhà) rồi đi vào trong nhà để tìm kiếm tài sản. K vào phòng ngủ tiếp giáp gian phòng khách thấy một chiếc tủ bằng gỗ ép có hai cánh bị khóa, K dùng tay giật từng cánh tủ ra kiểm tra thấy bên trong để quần áo, không có tài sản gì có giá trị. Quan sát xung quanh phòng thấy trên giường để 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Vertu, K đi lại lấy chiếc điện thoại đúc vào túi quần trước bên phải đang mặc rồi đi sang buồng ngủ thứ hai. Tại đây K lục tìm tài sản trong chiếc tủ gỗ nhưng không có tài sản gì. Quan sát thấy có một chiếc két sắt nhãn hiệu Việt - Đức, nghĩ rằng trong két sắt có tài sản nên K dùng hai tay nắm vào hai bên thành phía trên của két sắt bẻnh nghiêng két sắt xuống, kéo ra hè nhà chị M rồi đi ra cổng cất chiếc xà cầy vào cốp xe mô tô sau đó điều khiển xe vào sân, bê chiếc két sắt để lên yên xe mô tô. K điều khiển xe mô tô chở chiếc két sắt trộm cắp đi đến đồi cây bạch đàn thuộc khu 1A, xã T, thị xã P,

tỉnh Phú Thọ. Tại đây, K dùng con dao và chiếc xà cầy phá khóa két sắt thấy bên trong có 02 hộp nhựa màu đỏ hình tròn, hộp thứ nhất có một nhẫn kim loại tròn màu vàng, hộp thứ hai có một nhẫn kim loại màu trắng có mặt đá màu đen và một nhẫn kim loại màu trắng mặt vuông và một số giấy tờ khác. K lấy toàn bộ tài sản trong két cho vào cốp xe mô tô, bỏ lại két sắt và lên xe tẩu thoát. Khi vừa ra khỏi đồi cây bạch đàn thì bị tổ công tác công an xã T phát hiện và bắt giữ. Công an xã T lập biên bản sự việc, tạm giữ của Lê Duy K: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade, biển kiểm soát: 19S1-102.04; 06 chiếc khẩu trang y tế màu xanh trong đó có 05 cái chưa qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm nửa đầu màu đỏ; 01 con dao chuôi bằng gỗ, lưỡi dao màu đen; 01 đoạn sắt hình tròn, màu đen, dài 30cm, một đầu mài bẹp còn gọi là xà cầy; 01ví giả da màu nâu trong ví có 1.910.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4, màu đen lắp số sim 0966627435 và 0945646058; 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Lương Công C, sinh năm 1986, nơi cư trú xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Các giấy tờ tài liệu: 01 giấy chứng nhận kết hôn mang tên Đàm Anh Tuấn và Hoàng Thị Thanh M; 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; 01 hồ sơ lái xe mô tô; 01 sổ hộ khẩu; 01 hợp đồng bảo hiểm và một thẻ bảo hiểm Manu Life; 01 hồ sơ lái xe ôtô hạng FC đều mang tên Đàm Anh T, sinh năm: 1979, trú tại: Khu 10, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ; 01 sổ tiết kiệm có kỳ hạn, 01 hồ sơ lái xe môtô đều mang tên Hoàng Thị Thanh M, trú tại Khu 10, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ; 05 bản phôtô công chứng lý lịch đảng viên, 02 huy chương kháng chiến hạng nhất, 01 thẻ hội viên hội cựu chiến binh Việt Nam và lý lịch nghĩa vụ quân sự đều mang tên Đàm Văn Thích, trú tại khu 10, xã N, huyện B, tỉnh Phú Thọ; 01 giấy khai sinh bản chính và 03 giấy khai sinh bản sao đều mang tên Đàm Đức H, trú tại khu 10, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ; 01 túi vải nhung màu đỏ có dây thút, một mặt có in chữ "Vàng bạc đá quý Ngọc Hải" trong túi có 02 hộp nhựa màu đỏ hình tròn. Hộp thứ nhất có một nhẫn kim loại tròn màu vàng, hộp thứ hai có một nhẫn kim loại màu trắng có mặt đá màu đen và một nhẫn kim loại màu trắng mặt vuông; 01 két sắt màu xanh rêu, nhãn hiệu "Việt- Đức", cánh cửa két màu vàng bị đục phá; 01 điện thoại di động kiểu dáng Vertu, lắp số sim 0915719693. Tại nơi bị bắt giữ, K khai nhận 01 chiếc xà cầy, 01 con dao, 01 chiếc xe mô tô, 06 chiếc khẩu trang y tế màu xanh, 01 mũ bảo hiểm nửa đầu màu đỏ, 01 ví giả da màu nâu trong ví có 1.910.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4, màu đen lắp số sim 0966627435 và 0945646058; 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Lương Công C là đồ vật, tài sản của K, còn các đồ vật, tài sản khác là do K trộm cắp mà có.

Xét thấy vụ việc thuộc thẩm quyền của Công an thị xã P, Công an xã T đã tiến hành bàn giao Lê Duy K cùng phương tiện, đồ vật, tài liệu nêu trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P giải quyết theo thẩm quyền. Lê Duy K bị tạm giữ theo quyết định tạm giữ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P.

Tại cơ quan điều tra, Lê Duy K khai nhận ngoài thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà chị Hoàng Thị Thanh M như đã nêu trên, K còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhà bà Chu Thị N ở khu 1, phường T, thị xã P, cụ thể như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 08/5/2019 K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển kiểm soát 19S1-102.04 từ nhà đi đến khu vực phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu 1, phường T, thị xã P, quan sát thấy nhà bà N không có ai ở nhà nên K mở cốp xe lấy chiếc xà cầy mang theo phá khóa cổng, điều khiển xe mô tô đi vào sân nhà bà N. Thấy cửa ra vào ngôi nhà có chốt trong nhưng không chắc chắn, K dùng hai tay nắm vào hai bên cánh cửa giật mạnh rồi luồn tay phải vào bên trong tháo then cài cửa vào nhà. Quan sát thấy tường bên trái của phòng khách nhà bà N có chiếc tủ bằng gỗ ép dạng 03 ngăn bên trên có để chiếc tivi nhãn hiệu Sony KDL-43W800F. K đi lại kiểm tra thấy các ngăn tủ bằng gỗ ép không khóa nên mở ra tìm kiếm tài sản thì thấy có một chiếc ví nữ mầu hồng, bên trong có 50.000 đồng tiền lẻ loại 1000 đồng, 2000 đồng. K lấy tất cả số tiền này đúc vào túi quần bên trái rồi vứt chiếc ví xuống đất. Sau đó K tháo các dây kết nối, rút dây nguồn tivi ra khỏi ổ điện, lấy chiếc điều khiển tivi để gần đó đúc vào túi quần bên phải và bê chiếc tivi ra ngoài sân. Sau đó điều khiển xe máy chở chiếc tivi trộm cắp được về nhà. Sau khi về đến nhà K nói với chị Mai Hồng H là vợ của K đây là tivi K mua lại của người khác để bán kiếm tiền chênh lệch. Khoảng 01 tuần sau anh Lê Minh Đ đến nhà K chơi. Trong khi ngồi nói chuyện, K bảo nhà có 02 tivi nên muốn bán với giá là 6.500.000 đồng. Anh Đức đồng ý mua chiếc tivi này và trả cho K 6.500.000 đồng, số tiền này K đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 12/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã có văn bản Yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc tivi nhãn hiệu Sony KDL-43W800F K trộm cắp của gia đình bà Chu Thị N. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 277/2019/KL-ĐGTS ngày 15/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã Phú Thọ kết luận giá trị của tài sản là 9.440.000 đồng (Chín triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

Ngày 20/7/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Lê Duy K về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Xét thấy K có dấu hiệu tiếp tục phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với Lê Duy K theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Lê Duy K tại gia đình chị Hoàng Thị Thanh M thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, ngày 06/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã chuyển nội dung vụ việc cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B thụ lý điều tra theo thẩm quyền. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiếp nhận vụ việc, tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ 01(một) ổ khóa "Việt-Tiệp" màu đen. Ngày 30/8/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Lê Duy K về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1, điều 173 Bộ luật Hình sự.

Qua đấu tranh mở rộng vụ án, tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P, K còn khai nhận trước đó đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã P, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 04/3/2019 K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển kiểm soát 19S1- 102.04 từ nhà đi đến khu vực phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà chị Chu Vân O ở khu 2, phường T, thị xã P, thấy nhà chị O khóa cửa không có người ở nhà nên K điều khiển xe mô tô đi vào bãi đất trống bên cạnh nhà chị O. Do không mang theo công cụ phá khóa nên K tháo một bên gương chiếu hậu của xe mô tô, dùng chiếc chân của gương chiếu hậu phá khóa cửa ra vào nhà chị O. K vào trong nhà, quan sát thấy phòng khách nhà chị O có chiếc tivi nhãn hiệu Sony KD-43X8000E, K tháo các dây kết nối, lấy điều khiển tivi sau đó bê chiếc tivi ra chỗ để xe mô tô, điều khiển xe chở chiếc tivi trộm cắp được về nhà. Vài ngày sau đó, K đến nhà ông Nguyễn Văn Đ chơi. Ông Đạt bán lại cho K 01 chiếc tivi nhãn hiệu Samsung cũ và 01 cây máy tính cũ với giá 3.000.000 đồng sau đó đưa thêm cho K 5.000.000 đồng tiền mặt để K đi đến cửa hàng Nam Hà ở km 7, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ mua hộ cho ông Đ 01 chiếc tivi mới với giá 8.000.000đ. K cầm tiền sau đó về nhà lấy 01 chiếc tivi trộm cắp được của nhà chị O đến bán cho ông Đạt. Còn chiếc tivi nhãn hiệu Samsung cũ của ông Đ, K đem đến nhà bố đẻ là ông Lê Anh T mục đích để nhờ bán hộ. Ông Tuấn dùng chiếc tivi này một thời gian sau đó ông Tuấn bán cho người không quen biết được 2.000.000đ (số tiền này ông Tuấn đã đưa cho K). Đối với cây máy tính, K bán cho anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1996, trú tại khu 5, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ với giá 500.000đ, sau khi sử dụng được một thời gian, cây máy tính bị hỏng nên anh Q đã bán cho người đi đường với giá 100.000đ. Số tiền có được từ việc bán chiếc tivi trên K đã chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 07 giờ ngày 16/5/2019, K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển kiểm soát 19S1 - 102.04 từ nhà đến khu vực xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà ông Nguyễn Xuân M ở khu 5, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ thấy nhà ông M khóa cửa không có người ở nhà. K dùng hai tay nắm vào khuy khóa cửa giật mạnh vài lần làm then cài cửa bên trong bị cong, K luồn tay phải vào bên trong tháo then mở cửa đi vào trong nhà. K lục soát chiếc tủ gỗ dạng tủ 3 buồng trong buồng ngủ lấy trộm một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sau đó quay ra phòng khách, tháo các dây kết nối của tivi nhãn hiệu KLV-46W550 sau đó bê chiếc tivi ra chỗ để xe mô tô, điều khiển xe chở chiếc tivi trộm cắp được về nhà. Khoảng một tuần sau, K đến nhà ông Lê Anh T là bố đẻ của K chơi và bảo K mua lại được 01 chiếc tivi cũ nhưng còn tốt và bảo ông Tuấn mua lại với giá 3.000.000đ. Ông T đồng ý mua và đưa tiền cho K. Số tiền này K đã chi tiêu cá nhân hết. Đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, K đã đốt bỏ vì giấy này không có giá trị sử dụng với K.

Sau khi bị mất tài sản, bà N, chị O và ông M đều nghĩ rằng việc mất tài sản là do sự bất cẩn của bản thân và sẽ không tìm được đối tượng đã trộm cắp tài sản của mình nên không trình báo sự việc trên đến Cơ quan công an.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Duy K tại khu 5, xã , thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét thu giữ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lê Thị Hồng T địa chỉ tại khu 9, thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ BKS 19S1-102.04, 01 tờ giấy kẻ ngang một mặt được ghi chữ "giấy bán xe" mực màu đỏ với nội dung: Ngày

07/11/2017 Lương Công C sinh năm 1986 ở khu 1, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ bán xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển kiểm soát 19S1- 102.04 cho Lê Duy K với giá 19.000.000đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của anh Lê Minh Đ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã thu giữ 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sony KDL-43W800F, 01 chiếc điều khiển tivi nhãn hiệu Sony, 01 bộ chuyển đổi nguồn điện (Adapter). Khám xét khẩn cấp chỗ ở của ông Lê Anh T, quá trình khám xét thu giữ 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sony KLV-46W550. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của ông Nguyễn Văn Đ, quá trình khám xét thu giữ 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sony KD-43X8000E, 01 chiếc điều khiển tivi nhãn hiệu Sony, 01 bộ chuyển đổi nguồn điện (Adapter).

Tại cơ quan điều tra, anh Đ, ông T và ông Đ đều khai nhận trước đó có mua tivi như K đã khai. Khi mua bán tivi với anh Đ và ông Đ, K đều nói đây là tivi do K đi mua lại của người khác về bán lại kiếm tiền chênh lệch, vì vậy anh Đ và ông Đ đều không biết đó là tài sản do K trộm cắp mà có. Đối với ông T, do ông T có nhờ K đi mua hộ tivi nên khi K đem tivi đến nhà ông T để lắp đặt, ông T nghĩ rằng đây là tivi K đi mua về mà có. Cả anh Đ, ông T và ông Đ đều không yêu cầu K phải bồi thường số tiền mà những người này đã bỏ tiền ra mua tivi.

Ngày 12/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã có văn bản Yêu cầu định giá tài sản đối với 02 chiếc tivi K trộm cắp của gia đình chị O và gia đình ông M. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 282/2019/KL-ĐGTS ngày 19/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã Phú Thọ kết luận giá trị của tài sản là 11.800.000 đồng (Mười một triệu tám trăm nghìn đồng), trong đó chiếc tivi của gia đình chị O có giá trị 8.700.000đồng, chiếc tivi của gia đình ông M có giá trị 3.100.000đồng.

Ngày 06/9/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T ra quyết định chuyển vụ án trộm cắp tài sản xảy ra ngày 11/7/2019 tại khu 10, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P để tiến hành nhập vụ án điều tra theo quy định. Căn cứ điều 170 Bộ luật tố tụng Hình sự, ngày 07/9/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P ra quyết định nhập vụ án hình sự trộm cắp tài sản xảy ra ngày 11/7/2019 tại khu 10, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ với vụ án trộm cắp tài sản xảy ra ngày 08/5/2019 tại khu 1, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ để tiến hành điều tra.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Duy K khai nhận như sau: Bị cáo đã thực hiện 4 vụ trộm cắp tài sản như bản cáo trạng đã truy tố. Tài sản đã thu hồi và trả cho các bị hại. Còn trị giá chiếc két sắt bị hỏng, vợ bị cáo đã bồi thường cho chị M 2.000.000đồng. Bị cáo không nhận lại chiếc két sắt bị hỏng đề nghị tiêu hủy. Bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp, không có tài sản gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Lê Anh T trình bày: Ông là bố đẻ bị cáo. Bị cáo đã bán cho ông 01 chiếc ti vi 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sony KLV-46W550 với giá 3.000.000đồng. khi mua ti vi của bị cáo ông không biết đó là ti vi bị cáo trộm cắp tài sản vì bị cáo nói bị cáo mua bán ti vi cũ. Công an đã thu giữ chiếc ti vi trên để trả cho bị hại. Ông không yêu cầu bị cáo bồi thường cho ông 3.000.000đồng, ông cho bị cáo số tiền trên. Ông không đề nghị gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chị Mai Hồng H trình bày: Chị là vợ bị cáo. Chị không biết bị cáo trộm cắp ti vi. Chị đã bồi thường trị giá chiếc két sắt là 2.000.000đồng cho chị M. Chị thay bị cáo bồi thường số tiền trên, chị cho bị cáo số tiền trên, không đề nghị gì.

Bản cáo trạng số 66/CT-VKS-TXPT ngày 21/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ truy tố bị can Lê Duy K về tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, công bố bản luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Duy K phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Duy K từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 11/7/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

-*Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự:

Xác nhận chị Mai Hồng H đã thay bị cáo Lê Duy K bồi thường giá trị của chiếc két sắt và 01 ổ khóa Việt Tiệp cho chị Hoàng Thị Thanh M 2.000.000đ (Hai triệu đồng) là hợp pháp.

-*Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, diểm c khoản 2; điểm a, điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu của bị cáo Lê Duy K: 01 con dao; 01 chiếc xà cầy; 06 chiếc khẩu trang y tế màu xanh; 01 chiếc két sắt và 01 ổ khóa Việt -Tiệp để tiêu hủy;

Trả lại cho bị cáo Lê Duy K: 01chiếc mũ bảo hiểm nửa đầu màu đỏ; 01 ví giả da màu nâu bên trong có 1.910.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4, màu đen, lắp số sim 0966627435 và 0945646058;

Xác nhận ngày 12/9/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P trả lại cho anh Lương Công C: 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Lương Công C là hợp pháp;

Xác nhận ngày 06/9/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại các giấy tờ, đồ vật, tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hoàng Thị Thanh M gồm: 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Vertu, Các giấy tờ tài liệu: 01 giấy chứng nhận kết hôn mang tên Đàm Anh T và Hoàng Thị Thanh M; 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; 01 hồ sơ lái xe mô tô; 01 sổ hộ khẩu; 01 hợp đồng bảo hiểm và một thẻ bảo hiểm Manu Life; 01 hồ sơ lái xe ôtô hạng FC đều mang tên Đàm Anh T; 01 sổ tiết kiệm có kỳ hạn, 01 hồ sơ lái xe môtô đều mang tên Hoàng Thị Thanh M; 05 bản phôtô công chứng lý lịch đảng viên, 02 huy chương kháng chiến hạng nhất, 01 thẻ hội viên hội cựu chiến binh Việt Nam và lý lịch nghĩa vụ quân sự đều mang tên Đàm Văn T; 01 giấy khai sinh bản chính và 03 giấy khai sinh bản sao đều mang tên Đàm Đức H; 01 túi vải nhung màu đỏ có dây thút, một mặt có in chữ "Vàng bạc đá quý Ngọc Hải" trong túi có 02 hộp nhựa màu đỏ hình tròn. Hộp

thứ nhất có một nhẫn kim loại tròn màu vàng, hộp thứ hai có một nhẫn kim loại màu trắng có mặt đá màu đen và một nhẫn kim loại màu trắng mặt vuông là hợp pháp;

Xác nhận ngày 30/8/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã trả cho: Bà Chu Thị N 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sony KDL - 43W800F; chị Chu Vân O 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sony KD - 43X8000E; ông Nguyễn Xuân M 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sony KLV - 46W550 là hợp pháp.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].*Về hành vi, quyết định tố tụng*:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, các bị hại, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].*Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Khoảng 13 giờ ngày 04/3/2019 tại nhà ở của chị Chu Vân O tại khu 2, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, Lê Duy K đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sony KD - 43X8000E của gia đình chị O trị giá 8.700.000đồng. Tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả cho bị hại.

Khoảng 11 giờ ngày 08/5/2019 tại nhà ở của bà Chu Thị N tại khu 1, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, Lê Duy K đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sony KDL-43W800F trị giá 9.440.000đồng và số tiền 50.000 đồng của gia đình bà N, tổng tài sản trị giá 9.490.000đồng. Chiếc tivi đã được thu hồi và trả cho bị hại. Bà N không yêu cầu K phải bồi thường số tiền 50.000 đồng.

Khoảng 07 giờ ngày 16/5/2019 tại nhà ở của ông Nguyễn Xuân M tại khu 5, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, Lê Duy K đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sony KLV-46W550 của gia đình ông M trị giá 3.100.000đồng. Tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả cho bị hại.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 11/7/2019, tại nhà ở của chị Hoàng Thị Thanh M tại khu 10, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Lê Duy K đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Vertu và 01 chiếc két sắt bên trong có 01 nhẫn vàng, 02 nhẫn hợp kim của bạc và một số giấy tờ khác. Tổng giá trị tài sản là 5.950.000đồng. Tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả cho bị hại. Riêng chiếc két sắt và 01 ổ khóa Việt Tiệp, do quá trình cậy phá lấy tài sản, két sắt và ổ khóa đã bị hư hỏng, không còn giá trị sử dụng nên chị M yêu cầu K phải bồi thường tổng giá trị là 2.000.000đồng. Vợ của bị cáo là chị Mai Hồng H đã thay bị cáo bồi thường cho chị M số tiền 2.000.000đồng.Chị M đã nhận đủ và không đề nghị gì thêm.

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị cáo Lê Duy K trộm cắp 04 lần là 27.240.000đ (Hai mươi bẩy triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng). Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị hại, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, kết luận định giá tài sản, các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Lê Duy K phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã P truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều khoản trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định*:*

"*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm……".*

[3].*Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, do vậy cần phải được xử lý nghiêm, minh bằng pháp luật hình sự. Bị cáo là thanh niên có sức khỏe, hiểu biết xã hội và pháp luật, không chịu lao động làm ăn lương thiện mà muốn có tiền chi tiêu cá nhân dẫn đến hành vi trộm cắp tài sản. Bản thân bị cáo đã được đưa đi giáo dục cải tạo nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội nên phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra. Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo vì trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tự mình khai ra các hành vi phạm tội trước đó và vợ bị cáo thay bị cáo bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho chị M và chị M có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 2 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo rèn luyện, cải tạo được tội lỗi mà bị cáo đã phạm. Với mức hình phạt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P là phù hợp, mức án đó mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

[4]. *Về hình phạt bổ sung:* Tại khoản 5 điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng*". Xét thấy, bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp, có tài sản là nhà, đất là tài sản chung của vợ chồng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với điều kiện thực tế và quy định của pháp luật.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*:

Quá trình điều tra, các bị hại đã nhận lại tài sản trộm cắp. Bà N, chị O và ông M không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị M yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị của chiếc két sắt và 01(một) ổ khóa "Việt-Tiệp" màu đen bị hỏng tổng là 2.000.000đồng. Vợ bị cáo là Mai Hồng H đã thay bị cáo bồi thường số tiền trên, chị M không đề nghị gì thêm nên cần xác nhận theo quy định.

Đối với ông Lê Anh T, ông Nguyễn Minh Đ và anh Lê Minh Đ là người mua ti vi của bị cáo. Khi mua những người này không biết ti vi do bị cáo trộm cắp mà có và nên cơ quan Công an đã thu hồi các ti vi này trả cho các bị hại. Ông T, ông Đ và anh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã mua ti vi của bị cáo và cho bị cáo số tiền mua ti vi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6].*Về vật chứng và các đồ vật tài liệu liên quan:*

Về đồ vật, tài sản tạm giữ của Lê Duy K: Đối với 01 con dao và 01 chiếc xà cầy là công cụ K sử dụng để trộm cắp tài sản và 06 chiếc khẩu trang y tế màu xanh không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01chiếc mũ bảo hiểm nửa đầu màu đỏ; 01 ví giả da màu nâu bên trong có 1.910.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4, màu đen, lắp số sim 0966627435 và 0945646058 là tài sản cá nhân của Lê Duy K, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Lương Công C, quá trình điều tra xác định những giấy tờ này là của Lương Công C, sinh năm 1986 trú tại xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ hiện đang chấp hành án tại Trại giam Tân Lập (C đến trại giam chấp hành án ngày 27/3/2017). Vào tháng 10 năm 2017 gia đình Lương Công C bị kẻ gian đột nhập trộm cắp 01 chiếc ví bên trong có giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe mang tên Lương Công C, tuy nhiên gia đình C không trình báo đến cơ quan công an. Ngày 07/11/2017 khi K đang ngồi uống nước ở Km 7 thuộc khu 18, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ có một người đàn ông nói mình tên là Lương Công C, sinh năm 1986 trú tại xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ đến ngồi uống nước cùng K. Sau khi ngồi nói chuyện, người này hỏi K có biết địa chỉ cầm cố để người đàn ông này cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 19S1-102.04. Do lúc này có nhu cầu mua xe để làm phương tiện đi lại nên K hỏi nguồn gốc chiếc xe trên. Người đàn ông này nói đây là xe của vợ anh ta và cho K xem giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Lê Thị Hồng T địa chỉ tại khu 9, thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ, đồng thời rao giá chiếc xe với giá 19.000.000đ. K đồng ý mua xe và dẫn người đàn ông này về nhà để trả tiền, K trả cho người đàn ông này 18.000.000đ (số tiền này do K lao động mà có). Người đàn ông này đưa cho K 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Lương Công Chính để làm tin, hẹn 01 tuần sau sẽ đến nhà K lấy số tiền 1.000.000đ còn lại và làm thủ tục sang tên chiếc xe mô tô cho K đồng thời K phải trả giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe cho anh ta. Tuy nhiên từ đó đến nay, người đàn ông đó không đến tìm K. Cơ quan điều tra đã làm rõ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 19S1-102.04 là vật

chứng của vụ án trộm cắp tài sản xảy ra tại địa bàn huyện L, tỉnh Phú Thọ. Ngày 26/8/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã bàn giao chiếc xe trên cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lê Thị Hồng T địa chỉ tại khu 9, thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L để giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 12/9/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P trả lại 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Lương Công C cho C, C đã nhận lại và không có yêu cầu đề nghị gì nên càn xác nhận theo quy định.

Đối với các tài sản mà K trộm cắp của chị Hoàng Thị Thanh M, ngày 06/9/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại các giấy tờ, đồ vật, tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là chị M. Chị M đã nhận lại số giấy tờ, tài sản nêu trên. Tuy nhiên đối với chiếc két sắt và 01 ổ khóa "Việt - Tiệp" màu đen, do đã bị hư hỏng hoàn toàn không sử dụng được nên chị M không nhận lại và yêu cầu Lê Duy K phải bồi thường tổng giá trị là 2.000.000 đồng. Chiếc két sắt và 01 ổ khóa "Việt - Tiệp không còn giá trị sử dụng bị cáo không nhận lại nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với các vật chứng là tài sản do K trộm cắp của bà Chu Thị N, chị Chu Vân O và ông Nguyễn Xuân M. Xét thấy việc trả lại tài sản trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên ngày 30/8/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp. Bà N, chị O và ông M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà K đã trộm cắp của ông M, sau thời gian bị trộm cắp tài sản, ông M đã làm xong thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên không có yêu cầu đề nghị gì với K.

Đối với 01 giấy bán xe viết tay bằng mực màu đỏ, mang tên Lương Công C, sinh năm 1986 ở khu 1, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Đây là chứng cứ chứng minh việc K mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 19S1-102.04 cần lưu trong hồ sơ vụ án.

[7].*Về án phí:* Bị cáo Lê Duy K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 173, điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Lê Duy K phạm tội: "Trộm cắp tài sản"; phạt Lê Duy K 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 11/7/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

-*Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự:

Xác nhận chị Mai Hồng H đã thay bị cáo Lê Duy K bồi thường giá trị của chiếc két sắt và 01 ổ khóa Việt Tiệp cho chị Hoàng Thị Thanh M 2.000.000đ (Hai triệu đồng) là hợp pháp.

-*Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, diểm c khoản 2; điểm a, điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu của bị cáo Lê Duy K: 01 con dao; 01 chiếc xà cầy; 06 chiếc khẩu trang y tế màu xanh; 01 chiếc két sắt và 01 ổ khóa Việt -Tiệp để tiêu hủy;

Trả lại cho bị cáo Lê Duy K: 01chiếc mũ bảo hiểm nửa đầu màu đỏ; 01 ví giả da màu nâu bên trong có 1.910.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4, màu đen, lắp số sim 0966627435 và 0945646058;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P ngày 22/10/2019)

Xác nhận ngày 12/9/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P trả lại cho anh Lương Công C: 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Lương Công C là hợp pháp;

Xác nhận ngày 06/9/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại các giấy tờ, đồ vật, tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hoàng Thị Thanh M gồm: 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Vertu, Các giấy tờ tài liệu: 01 giấy chứng nhận kết hôn mang tên Đàm Anh T và Hoàng Thị Thanh M; 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; 01 hồ sơ lái xe mô tô; 01 sổ hộ khẩu; 01 hợp đồng bảo hiểm và một thẻ bảo hiểm Manu Life; 01 hồ sơ lái xe ôtô hạng FC đều mang tên Đàm Anh Tuấn; 01 sổ tiết kiệm có kỳ hạn, 01 hồ sơ lái xe môtô đều mang tên Hoàng Thị Thanh M; 05 bản phôtô công chứng lý lịch đảng viên, 02 huy chương kháng chiến hạng nhất, 01 thẻ hội viên hội cựu chiến binh Việt Nam và lý lịch nghĩa vụ quân sự đều mang tên Đàm Văn T; 01 giấy khai sinh bản chính và 03 giấy khai sinh bản sao đều mang tên Đàm Đức H; 01 túi vải nhung màu đỏ có dây thút, một mặt có in chữ "Vàng bạc đá quý Ngọc Hải" trong túi có 02 hộp nhựa màu đỏ hình tròn. Hộp thứ nhất có một nhẫn kim loại tròn màu vàng, hộp thứ hai có một nhẫn kim loại màu trắng có mặt đá màu đen và một nhẫn kim loại màu trắng mặt vuông là hợp pháp;

Xác nhận ngày 30/8/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã trả cho: Bà Chu Thị N 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sony KDL - 43W800F và 01 chiếc điều khiển tivi nhãn hiệu Sony, 01 bộ chuyển đổi nguồn điện (Adapter); chị Chu Vân O 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sony KD - 43X8000E và 01 chiếc điều khiển tivi nhãn hiệu Sony, 01 bộ chuyển đổi nguồn điện (Adapter); ông Nguyễn Xuân M 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sony KLV - 46W550 là hợp pháp.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Duy K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo; các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
-VKSND thị xã, tỉnh;
-Công an thị;
-Trại tạm giam;
-Sở tư pháp;
-Bị cáo; bị hại. người CQLNVLQ;
-THAHS, Chi cục THADS thị xã;
-Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thu Hiền